| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHÂU THÀNH**<br>**TỈNH HẬU GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 71/2024/DS-ST
Ngày: 23-7-2024
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Ngô Huỳnh

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Võ Văn Trường

2. Ông Cao Minh Ngoan

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Thanh Mộng– Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 78/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2024 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2024/QĐST - DS ngày 17 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Văn M (có mặt)

Trú tại: ấp P, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hậu Giang

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Chúc L (vắng mặt)

Đăng ký thường trú: ấp P, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hậu Giang

Chỗ ở hiện nay: ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai của nguyên đơn trình bày: Ngày 16/7/2023 bà L có mượn của ông M 10.000.000 đồng, đến ngày 23/7/2023 bà L mượn thêm 5.000.000 đồng, khi mượn tiền có làm biên nhận. Bà L hứa 10 ngày sau sẽ trả tiền cho ông nhưng đến nay không trả, ông M yêu cầu bà L trả cho ông 15.000.000 đồng.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Chúc L đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn Nguyễn Thị Chúc L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền vay, nên xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả 15.000.000 đồng tiền vay. Nguyên đơn khởi kiện đã cung cấp được giấy mượn tiền ngày 16/7/2023 bị đơn mượn 15.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án bị đơn không đến Toà án để thể hiện ý kiến của mình cũng như tiếp cận việc công khai chứng cứ và hoà giải. Ngày 11/6/2024 Toà án lập biên bản về việc không hoà giải được do bị đơn vắng mặt lần thứ hai và tiến hành lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ. Sau đó Toà án ra Thông báo kết quả phiên họp để tống đạt cho bị đơn, nhưng bị đơn không có ý kiến gì đối với chứng cứ phía nguyên đơn cung cấp. Nên việc nguyên đơn kiện bị đơn đòi 15.000.000 dồng là có căn cứ để chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu phần án phí có giá ngạch là 15.000.000 đồng x 5% = 750.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a  khoản 1 Điều 39, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Văn M.

Buộc bà Nguyễn Thị Chúc L phải trả cho ông Trần Văn M 15.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu 750.000 đồng. Hoàn trả lại cho ông Trần Văn M 375.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai số 0002937 ngày 25/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng, thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**(Đã ký)**

**Phan Ngô Huỳnh**